**TUẦN 10**

Tiết 37: **THÔNG TIN VỀ NGÀY TRÁI ĐẤT NĂM 2000**

**I. Đọc và tìm hiểu chú thích:**

**1. Tác giả:** Tài liệu của Sở Khoa học – Công nghệ Hà Nội

**2. Tác phẩm:**

- Thể loại: Thuyết minh.nội dung mang tính chất nhật dụng.

- Bố cục: 3 phần

**II. Đọc hiểu văn bản:**

**1. Nguyên nhân , hại của bao bì ni lông:**

**a. Nguyên nhân:**

- Do tính không phân huỷ của Pla- xtíc.

- Do ý thức của con người, xả rác bừa bãi.

**b. Tác hai:**

- Lẫn vào trong đất làm cản trở quá trình sinh trưởng của thực vật.

- Tắc các đường dẫn nước thải.

- Tắc nghẽn hệ thống cống rãnh → muỗi, dịch bệnh.

- Làm chết các sv khi chúng nuốt phải...

**-** Mất mĩ quan môi trường.

- Gây độc khi đựng thực phẩm.

- Đốt cháy tạo khí độc gây bệnh ung thư.

**2. Phương pháp xử lí:**

- Chôn lấp: bất tiện và có nhiều tác hại.

- Đốt: gây nhiễm độc → cực kì nguy hại.

- Tài chế: giá đắt, không thuận tiện.

**⇒ Xử lí bao bì nilon là một vấn đề nan giải, chưa triệt để, không đơn giản.**

**3. Kiến nghị của người viết:**

- Thay đổi thói quen dùng bao nilon, giảm thiểu sử dụng bao nilon.

- Không sử dụng khi không cần thiết.

- Nên dùng giấy, lá gói bọc thực phẩm.

- Tuyên truyền để mọi người hiểu và cùng thực hiện.

**⇒ Các giải pháp mà văn bản đề nghị rất hợp tình hợp lí và có tính khả thi.**

**III. Tổng kết:** Ghi nhớ (SGK- 107).

..............................................................................................................................

Tiết 38: **NÓI QUÁ**

**I. Nói quá và tác dụng của nói quá:**

**1. Ví dụ:** SGK/ 101

\* Ví dụ 1:

- **chưa nằm đã** **sáng ->** đêm tháng năm ngắn

**- chưa cười đã tối ->** ngày tháng mười rất ngắn

\* Ví dụ 2: **thánh thót như mưa ruộng cày** -> mồ hôi rất nhiều, ướt đẫm

-> Công việc lao động của người nông dân hết sức vất vả.

=> Là biện pháp tu từ phóng đại quy mô, tính chất, mức độ của sự vật, hiện tượng để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm.

**2. Ghi nhớ:** SGK/ 102

**II. Luyện tập:**

**Bài 1/ (102): Tìm biện pháp nói quá và giải thích ý nghĩa của chúng.**

a. Sỏi đá cũng thành cơm → sức mạnh của người lao động, sức lao động có thể làm ra tất cả.

b. Đi lên đến tận trời: rất khoẻ, có thể đi khắp mọi nơi, đi nhiều, đi xa.

c. Thét ra lửa: rất hống hách, nói năng quát tháo ai cũng phải nể sợ.

**Bài 2/ (102): Điền thành ngữ:**

a. Chó ăn đá gà ăn sỏi.

b. Bầm gan tím ruột.

c. Ruột để ngoài da.

d. Nở từng khúc ruột.

e. Vắt chân lên cổ.

**Bài 3/102: Đặt câu.**

- Thuý Kiều là cô gái có sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành.

- Kẻ trượng phu xưa kia thường mơ chuyện rời non lấp biển.

- Người anh hùng hào kiệt thường có ý chí lấp biển vá trời .

- Tôi nghĩ nát óc mà vẫn chưa tìm được cách giải bài toán ấy.

- Chiến công ấy là của người anh hùng mình đồng da sắt

**Bài 4 /(103): Tìm 5 thành ngữ có dùng biện pháp nói quá.**

- Ngáy như sấm

- Nói như vẹt

- Nhanh như chớp.

- Lớn nhanh như thổi.

- Đen như cột nhà cháy.

- Xấu ma chê quỷ hờn.

...........................................................................................................................

Tiết 39: **NÓI GIAM, NÓI TRÁNH**

**I. Nói giảm nói tránh và tác dụng của nói giảm, nói tránh :**

**1. Ví dụ :** SGK/ 107

\* VD1:

**- đi gặp cụ Các Mác , cụ Lê- nin và…khác**

+ VD2: **đi**

+ VD3: **chẳng còn**

**-> Các từ ngữ in đậm đều nói về cái chết.**

**=> Nói như vậy để giảm nhẹ sự việc, tránh đi phần nào sự mất mát, đau buồn.**

- **Bầu sữa** → tránh sự thô tục

- Cách nói thứ hai nhẹ nhàng, tế nhị hơn với người nghe.

=> Là biện pháp tu từ dùng cách nói tế nhị, uyển chuyển, tránh gây cảm giác đau buồn, ghê sợ, nặng nề; tránh thô tục, thiếu lịch sự.

\* **Một số cách nói giảm nói tránh:**

**- Dùng từ đồng nghĩa (đặc biệt là các từ Hán Việt).**

vd: chôn = mai táng, an táng.

- chết = đi, từ trần, quy tiên...

**- Dùng cách nói phủ định bằngtừ ngữ trái nghĩa:**

Vd: bài thơ của anh dở lắm.

→ Bài thơ của anh chưa được hay lắm.

**- Nói vòng:**

vd: Anh còn kém lắm.

→ Anh cần phải cố gắng thêm.

- Nói trống (tỉnh lược).

vd: Anh ấy bị thương nặng thế thì không sống được bao lâu nữa đâu chị ạ.

→ Anh ấy bị thế thì không được lâu nữa đâu chị ạ, không ổn lắm.

**2. Ghi nhớ:** SGK/ 108

**II. Luyện tập:**

**1. Bài tập 1 (108):** Điền từ ngữ nói giảm nói tránh vào chỗ trống.

a, Đi nghỉ.

b, Chia tay nhau.

c, Khiếm thị.

d, Có tuổi.

e, Đi bước nữa.

**Bài 2 (109):Trong các cặp câu sau, câu nào sử dụng nói giảm nói tránh.**

- Câu: a2, b2, c1, d1, e2.

 **Bài 3 (109): Đặt 5 câu:**

- Anh lười học quá. → Anh học chưa được siêng lắm.

- Hành động của anh rất xấu. → Hành động của anh không được đẹp lắm.

- Con người anh nông cạn. → Con người chưa sâu sắc lắm.

- Bạn học còn kém lắm. → Bạn học chưa tốt lắm.

- Lời nói của anh đầy ác ý. → Lời nói của anh thiếu thiện chí.

 **Bài 4 (109)**

Khi cần thiết phải nói thẳng, nói đúng mức độ thì không dùng nói giảm nói tránh.

VD: khi toà xử án, khi là người làm chứng trong một sự vụ…

Tiết 40:

**LUYỆN NÓI: KỂ CHUYỆN THEO NGÔI KỂ**

**KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM**

**I. Kiến thức cơ bản**

 Ngôi kể là vị trí giao tiếp mà người kể sử dụng để kể chuyện.

- Kể theo ngôi thứ nhất:

-  Kể theo ngôi thứ ba

- Thay đổi ngôi kể từ ngôi thứ ba sang ngôi thứ nhất.

- Chuyển lời thoại trực tiếp thành lời kể gián tiếp.

- Chọn chi tiết miêu tả và lời biểu cảm cho sát với nhôi thứ nhất …

**II. Luyện nói:**

**Đề:** Kể lại đoạn trích chị Dậu đánh nhau với cai lệ ở ngôi thứ nhất.

VD:

 Tôi tái xám mặt, vội vàng đặt con bé xuống đất, chạy đến đỡ lấy tay người nhà lí trưởng và van xin : “ cháu van ông , nhà cháu vừa tỉnh được một lúc , ông tha cho ! , “Tha này! tha này!” vừa nói hắn vừa bịch luôn vào ngực tôi mấy bịch rồi lại sấn đến để trói chồng tôi….